

Số: 05 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 11 tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH

Kiểm tra kết quả triển khai, thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin hệ thống trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số (Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW) về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Kế hoạch số 396/KH-BCA-C06 ngày 28/6/2025 của Bộ Công an về việc thực hiện cao điểm đảm bảo an ninh mạng, an toàn thông tin trong giai đoạn chuyển sang mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; Kế hoạch số 487-KH/TU ngày 24/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Kế hoạch số 487-KH/TU) và Kế hoạch số 223/KH-UBND ngày 26/6/2025 của UBND tỉnh (Kế hoạch số 223/KH-UBND) về việc thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh Đồng Nai;

Để đảm bảo tiến độ triển khai thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW trên địa bàn tỉnh; bảo đảm các hệ thống hoạt động ổn định, không gián đoạn khi triển khai chính quyền địa phương 02 cấp; chủ động phát hiện, giải quyết kịp thời các nguy cơ gây mất an ninh, an toàn thông tin, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra kết quả triển khai, thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW và công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin hệ thống trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Đánh giá kết quả triển khai, thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW, Kế hoạch số 487-KH/TU, Kế hoạch số 223/KH-UBND về việc thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh Đồng Nai; đảm bảo sự vận hành thông suốt, liên tục của hệ thống chính trị từ cấp tỉnh đến cấp xã sau khi sắp xếp, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ.

1.2. Đánh giá thực trạng việc thực hiện đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh khi đã kết nối, chia sẻ dữ liệu với hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; việc chấp hành các quy định về bảo mật, an ninh, an toàn thông tin đối với các thiết bị kết nối vào các hệ thống; xác định các tồn tại, hạn chế trong công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin để có biện pháp khắc phục, chấn chỉnh kịp thời.

1.3. Đảm bảo việc kết nối, chia sẻ, vận hành ổn định các hệ thống trong giai đoạn chuyển sang giai đoạn chính quyền địa phương 02 cấp và duy trì việc kiểm tra, giám sát để đảm bảo hệ thống luôn vận hành thông suốt, ổn định.

2. Yêu cầu

2.1. Đánh giá được toàn diện kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao, qua đó, có biện pháp để đôn đốc, chấn chỉnh kịp thời, cũng như báo cáo Ban Chỉ đạo Trung ương để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc.

2.2. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cấp trong quá trình triển khai, thực hiện các nhiệm vụ được giao, kịp thời chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại, hạn chế; đảm bảo hoàn thành tiến độ theo lộ trình Kế hoạch.

2.3. Công tác kiểm tra phải tiến hành nghiêm túc, hiệu quả; đánh giá khách quan, chính xác và đúng thực trạng của các cơ quan, đơn vị, địa phương; hướng dẫn các đơn vị khắc phục những tồn tại, hạn chế, đồng thời xử lý nghiêm đối với các tập thể, cá nhân vi phạm (nếu có).

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Công tác triển khai, thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW

Kiểm tra, khảo sát kết quả triển khai, thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW và các “điểm nghẽn” trong quá trình triển khai tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã và Công an cấp xã, trong đó tập trung kiểm tra các nội dung liên quan đến hạ tầng, trang thiết bị, nhân lực,... phục vụ công tác giải quyết thủ tục hành chính cho người dân khi triển khai chính quyền địa phương 02 cấp.

2. Công tác bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật đối với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh

2.1. Kiểm tra tổng thể các hệ thống, thiết bị đầu cuối về an toàn thông tin của các hệ thống kết nối, khai thác, chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư

- Đảm bảo triển khai các biện pháp quản lý, kỹ thuật để phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn hành vi gián điệp mạng, xâm phạm bí mật nhà nước, bí mật công tác, bí mật kinh doanh, bí mật cá nhân; đảm bảo an ninh, an toàn thông tin đối với các dữ liệu được quản lý, lưu trữ, xử lý, truyền tải trên các hệ thống của tỉnh.

- Đảm bảo thực hiện đầy đủ việc kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin và quản lý rủi ro an toàn thông tin đối với các hệ thống.

2.2. Kiểm tra hiện trạng việc tra cứu dữ liệu công dân phục vụ công tác giải quyết thủ tục hành chính và việc đảm bảo các quy định về an ninh, an toàn thông tin

- Kiểm tra việc quán triệt, chấp hành các quy định theo các văn bản pháp luật, bản cam kết đảm bảo an ninh, an toàn và bảo mật thông tin trong kết nối đến Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Kiểm tra việc khai thác, tra cứu dữ liệu của các tài khoản cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đúng mục đích và quy định của pháp luật.

- Kiểm tra việc sử dụng tài khoản đúng mục đích, đúng cá nhân được giao; kịp thời báo cáo thu hồi, vô hiệu hóa các tài khoản được cấp khi có sự luân chuyển, điều động cán bộ, công chức.

- Kiểm tra máy tính của các sở, ban, ngành, địa phương phục vụ giải quyết thủ tục hành chính; tiến hành rà quét mã độc, bản quyền hệ điều hành, việc chấp hành các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước trên môi trường mạng.

III. THÀNH PHẦN, THỜI GIAN, PHƯƠNG PHÁP KIỂM TRA

1. Thành phần Đoàn Kiểm tra

- Lãnh đạo Công an tỉnh - Trưởng đoàn;
- Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ - Phó Trưởng đoàn;
- Lãnh đạo Sở Nội vụ - Phó Trưởng đoàn;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh - Phó Trưởng đoàn;
- Lãnh đạo cấp phòng, cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ theo dõi chuyên đề thuộc Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh - Thành viên.

2. Thời gian:

Từ ngày 01/7/2025 đến hết ngày 31/12/2025.

3. Phương pháp kiểm tra:

Kiểm tra trực tiếp tại UBND cấp xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã và kiểm tra đột xuất khi có yêu cầu.

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các thành viên trong Đoàn Kiểm tra xây dựng lịch kiểm tra cụ thể và thông báo đến đơn vị được kiểm tra.

- Phân công lãnh đạo Công an tỉnh, lãnh đạo, cán bộ các phòng, ban, đơn vị liên quan tham gia Đoàn Kiểm tra.

- Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ thuộc Công an tỉnh phối hợp chặt chẽ với Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên rà soát, đánh giá an ninh, an toàn thông tin các hệ thống thông tin của tỉnh để kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế theo quy định.

- Tổng hợp kết quả kiểm tra để báo cáo về Bộ Công an theo quy định; tham mưu, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh để chỉ đạo, chấn chỉnh kịp thời.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh và các đơn vị liên quan thường xuyên rà soát, đánh giá an ninh, an toàn thông tin các hệ thống thông tin của tỉnh để kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế theo quy định.

- Phân công lãnh đạo Sở, Lãnh đạo, công chức các phòng, ban, đơn vị liên quan tham gia Đoàn Kiểm tra.

3. Văn phòng UBND tỉnh

- Chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thường xuyên rà soát, công khai các thủ tục hành chính; theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương để kịp thời tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo.

- Phân công lãnh đạo Văn phòng, lãnh đạo, công chức các phòng, ban, đơn vị liên quan tham gia Đoàn Kiểm tra.

4. Sở Nội vụ

- Rà soát số cán bộ, công chức, viên chức được bố trí thực hiện giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp; số lượng cán bộ phòng, xã mới theo vị trí chức danh, công việc, số lượng cán bộ kỹ thuật, nghiệp vụ khi triển khai chính quyền địa phương 02 cấp.

- Phân công Lãnh đạo Sở, Lãnh đạo, công chức các phòng, ban, đơn vị liên quan tham gia Đoàn Kiểm tra.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, đảm bảo các mục tiêu, nhiệm vụ theo Kế hoạch.

2. Giao Công an tỉnh

- Chủ trì, tổng hợp kết quả kiểm tra để báo cáo theo quy định; lồng ghép báo cáo Đề án 06 hàng tháng; tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại, hạn chế của các cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra.

- Thường xuyên theo dõi kết quả triển khai, thực hiện, khắc phục các tồn tại, hạn chế của các cơ quan, đơn vị, địa phương để đôn đốc, chấn chỉnh kịp thời.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra kết quả triển khai, thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; công tác đảm bảo an ninh, an toàn thông tin hệ thống trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Cục C06 - Bộ Công an;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Chánh, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Nai;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, KGVX, HCC, TH, NC.



Võ Tấn Đức